

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường  
thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020  
của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS HCM Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Công TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).





**BỘ TRƯỞNG** bởi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Cơ quan: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày ký:

19.05.2020

09:56:11 +07:00

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020  
của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng 5 năm 2020  
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử (sau đây gọi tắt là Nghị định số 45/2020/NĐ-CP).

2. Việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử phải lấy tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện TTHC trên môi trường điện tử làm trung tâm; phương thức thực hiện đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

3. Việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử được thực hiện hợp pháp, hợp lý, khoa học; bảo đảm sự bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch, an toàn thông tin và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có thẩm quyền trong quá trình giải quyết TTHC.

### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

1. Phổ biến, quán triệt nội dung tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP tới tất cả các đơn vị, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan về các TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và các lợi ích khi lựa chọn phương thức thực hiện này nhằm tiết kiệm thời gian, giảm chi phí tuân thủ thực hiện TTHC.

2. Xây dựng và triển khai các giải pháp, điều kiện bảo đảm phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ

a) Thực hiện rà soát, đánh giá mức độ sẵn sàng, lựa chọn và ban hành công khai danh mục các TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Bộ ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; xác định rõ lộ trình, các thức thực hiện, giải pháp vận hành, khai thác.

b) Rà soát ban hành các quy định về mẫu hồ sơ, tài liệu, kết quả TTHC ở

dạng điện tử phải nộp theo quy định hoặc giấy tờ, tài liệu, kết quả TTHC ở dạng điện tử được luân chuyển giữa các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.

c) Xây dựng quy trình nội bộ theo hướng tái cấu trúc, chuẩn hoá quy trình, thành phần hồ sơ, các biểu mẫu, thời gian thực hiện và các bộ phận cấu thành khác TTHC, đồng thời xây dựng quy trình điện tử xác định rõ trách nhiệm của công chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC.

d) Rà soát, xây dựng lộ trình số hoá kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ; xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân lưu trữ hồ sơ TTHC của Bộ và cung cấp bản sao điện tử đảm bảo việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu.

**3. Tổ chức cung cấp TTHC trên môi trường điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4**

a) Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tập trung, thống nhất theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện cung cấp ít nhất 50% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ trên môi trường điện tử, đáp ứng tiêu chí dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2020.

b) Nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ bảo đảm các tiêu chí, quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật; yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ, lưu trữ dữ liệu; giải pháp xác thực, an toàn thông tin; phương thức thanh toán trực tuyến.

c) Xây dựng, nâng cấp bổ sung các ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (TTHC ban hành mới; thay thế, sửa đổi hoặc bãi bỏ).

d) Quản lý, bảo vệ, định kỳ kiểm tra, rà soát, khắc phục sự cố, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ khi thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

**4. Tổ chức đánh giá chất lượng đối với phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ.**

**5. Thanh tra, kiểm tra hoạt động thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi giải quyết của Bộ theo quy định của pháp luật. Đề xuất khen thưởng và kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp đối với tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền.**

**6. Các nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm, thời gian hoàn thành chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.**

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Chủ động triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; bảo đảm tiến độ, chất lượng và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 và các năm tiếp theo.

b) Quán triệt việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; kiến nghị Bộ trưởng các giải pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch này được thực hiện hiệu quả và đúng tiến độ.

c) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này, gắn với báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC gửi về Bộ (qua Văn phòng Bộ).

2. Các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ chỉ đạo các đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá, lựa chọn nhóm TTHC và TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử; xây dựng kế hoạch thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ của công mức độ 3,4 của đơn vị mình ngay khi danh mục TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ được công bố, công khai.

3. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan: triển khai, xây dựng giải pháp kỹ thuật; các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị CNTT đáp ứng việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; quản lý, vận hành, khai thác, bảo đảm các biện pháp an toàn, an ninh, bảo mật thông tin đối với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ; xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử hỗ trợ quản lý, lưu giữ thông tin, dữ liệu điện tử liên quan đến giao dịch hành chính của tổ chức, cá nhân.

4. Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai công tác truyền thông, phổ biến, hướng dẫn, thu hút tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ.

5. Vụ Pháp chế thực hiện có hiệu quả việc thẩm định, đánh giá tác động TTHC, quy định hành chính trong quá trình xây dựng, sửa đổi VBQPPL có quy định TTHC; phối hợp các đơn vị định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, đơn giản hoá quy trình, thời gian thực hiện và các bộ phận cấu thành khác của TTHC trên cơ sở ứng dụng CNTT cho phù hợp với việc thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

6. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến và tuyên truyền hiệu quả việc triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu cải cách TTHC của Bộ.

7. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trình Lãnh đạo Bộ bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch này trong tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 và hàng năm theo quy định hiện hành và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

8. Văn phòng Bộ làm đầu mối tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai để kịp thời tháo gỡ./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Hồng Hà**

**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 45/2020/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**  
**VỀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ**

*(Ban hành kèm theo tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 5 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

| <b>TT</b> | <b>Nội dung thực hiện</b>   | <b>Đơn vị chủ trì</b>                      | <b>Đơn vị phối hợp</b>                      | <b>Thời gian thực hiện</b> | <b>Sản phẩm dự kiến hoàn thành</b>  |
|-----------|---|--|---|----------------------------|---|
| <b>1</b>  | <b>Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền, quán triệt</b>  |  |   |                            |   |
| 1.1       | Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường. | Các Tổng cục, các Cục;<br>Văn phòng Bộ     | Các đơn vị có liên quan                     | Thường xuyên, hàng năm     | Nội dung hội nghị được phổ biến, quán triệt thông qua các hội nghị, cuộc họp, giao ban... |
| 1.2       | Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này theo chức năng nhiệm vụ, được giao.  | Văn phòng Bộ                               | Các đơn vị có liên quan                     | Định kỳ, hàng năm          | Báo cáo định kỳ về tình hình thực các nội dung của Kế hoạch                               |
| 1.3       | Đánh giá chất lượng đối với phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ do các đơn vị thuộc Bộ, địa phương cung cấp.                           | Văn phòng Bộ                               | Cục CNTT&DLTNMT;<br>Các đơn vị có liên quan | Hàng năm                   | Báo cáo kết quả đánh giá  |
| 1.4       | Thanh tra, kiểm tra hoạt động thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi giải quyết của Bộ theo quy định của pháp luật.   | Thanh tra Bộ;<br>Văn phòng Bộ              | Cục CNTT&DLTNMT                             | Hàng năm                   | Báo cáo về nội dung, kết quả thanh tra, kiểm tra  |
| 1.5       | Theo dõi, đánh giá khen thưởng, xử lý kỷ luật phù hợp (nếu có) đối với tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.   | Vụ Thi đua,<br>Khen thưởng và Tuyên truyền | Các đơn vị có liên quan                     | Định kỳ, hàng năm          | Kết quả khen thưởng, xử lý (nếu có)   |

| TT  | Nội dung thực hiện  | Đơn vị chủ trì                                  | Đơn vị phối hợp   | Thời gian thực hiện                | Sản phẩm dự kiến hoàn thành  |
|-----|---|---|---|------------------------------------|--|
| 2   | <b>Truyền thông, phổ biến, hướng dẫn, thu hút tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ</b> | Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường | Vụ Thi đua, Khen thưởng và TT;<br>Báo Tài nguyên và Môi trường; Tạp chí Tài nguyên và Môi trường;<br>Văn phòng Bộ | Thường xuyên, hàng năm             | Các sự kiện, các tin, bài viết, hình ảnh, phóng sự, phỏng vấn, trao đổi, tọa đàm trên các phương tiện truyền thông về công tác giải quyết TTHC trên môi trường điện tử |
| 3   | <b>Xây dựng và triển khai các giải pháp , điều kiện bảo đảm phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ</b>                            |   |   |                                    |  |
| 3.1 | Rà soát, đánh giá, lựa chọn nhóm TTHC và TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử.  | Các đơn vị có TTHC                              | Văn phòng Bộ;<br>Vụ Pháp chế;<br>Cục CNTT&DLTNMT  | Tháng 5-6/2020                     | Danh mục TTHC các lĩnh vực ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử   |
| 3.2 | Công bố, công khai danh mục TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.  | Văn phòng Bộ                                    | Cục CNTT&DLTNMT;<br>Các đơn vị có TTHC  | Tháng 6/2020;<br>Định kỳ, hàng năm | Quyết định ban hành danh mục TTHC thực hiện trên môi trường điện tử của Bộ   |

| TT  | Nội dung thực hiện   | Đơn vị chủ trì   | Đơn vị phối hợp                                  | Thời gian thực hiện      | Sản phẩm dự kiến hoàn thành   |
|-----|--|--|--|--------------------------|---|
| 3.3 | <p>Kiểm soát nghiệp vụ và kỹ thuật đáp ứng việc triển khai danh mục TTHC ưu tiên trên môi trường điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng quy trình nội bộ theo hướng tái cấu trúc, chuẩn hoá quy trình, thành phần hồ sơ, các biểu mẫu, kết quả TTHC điện tử (thể thức, kỹ thuật trình bày ở định dạng điện tử theo thẩm quyền đối với văn bản chuyên ngành tại Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP) để bảo đảm sự thống nhất trên Toàn quốc, thời gian thực hiện và các bộ phận cấu thành khác TTHC;</li> <li>- Xây dựng quy trình điện tử xác định rõ trách nhiệm của công chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết để phản hồi cho tổ chức, cá nhân, bảo đảm việc phân công khoa học, các nội dung phản hồi chính xác, đúng thời hạn.</li> </ul> | <p>Các đơn vị có TTHC;<br/>Vụ Pháp chế</p> <p>Cục CNTT &amp;DLTNMT</p> | <p>Văn phòng Bộ;<br/>Các đơn vị có liên quan</p> | <p>Quý III/2020</p>      | <p>Quyết định ban hành quy trình nội bộ đối với từng TTHC triển khai trên môi trường điện tử</p>  |
| 3.4 | <p>Thực hiện có hiệu quả việc thẩm định, đánh giá tác động TTHC, quy định hành chính trong quá trình xây dựng, sửa đổi VBQPPL có quy định TTHC trong tương lai; định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, đơn giản hoá quy trình, quy định TTHC cho phù hợp với việc thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử (có thể sử dụng được các hồ sơ, dữ liệu số được quản lý, cung cấp, liên thông và xác thực bởi các cơ quan quản lý, tối đa hóa các bước giải quyết TTHC đảm bảo mức ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử).</p>  | <p>Vụ Pháp chế</p>   | <p>Các đơn vị có TTHC</p>                        | <p>Định kỳ, hàng năm</p> | <p>Các TTHC dự kiến quy định mới, sửa đổi hoặc thay thế của các dự án, dự thảo VBQPPL có quy định TTHC trong tương lai phải đáp ứng về nghiệp vụ và kỹ thuật để ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử</p> |



| TT  | Nội dung thực hiện  | Đơn vị chủ trì                     | Đơn vị phối hợp         | Thời gian thực hiện                      | Sản phẩm dự kiến hoàn thành   |
|-----|---|------------------------------------|-------------------------|--|---|
| 3.5 | <p>Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo đảm các tiêu chí, quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật; yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ, lưu trữ dữ liệu; giải pháp xác thực, an toàn thông tin; phương thức thanh toán trực tuyến;</li> <li>- Xây dựng, nâng cấp bổ sung các ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ theo quy định của Chính phủ (TTHC ban hành mới; thay thế, sửa đổi hoặc bãi bỏ).</li> </ul> | Cục CNTT & DLTNMT                  | Văn phòng Bộ            | 2020-2021;<br><br>Thường xuyên, hàng năm | Các hệ thống CNTT được xây dựng, vận hành, khai thác bảo đảm chất lượng, hiệu quả   |
| 3.6 | Tiếp tục triển khai tích hợp các TTHC giải quyết trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo và kế hoạch, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.  | Cục CNTT & DLTNMT                  | Văn phòng Bộ            | Thường xuyên, hàng năm                   | Các TTHC của Bộ được tích hợp, cung cấp, khai thác, đồng bộ trạng thái, đáp ứng yêu cầu về tra cứu, giám sát, theo dõi tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC |
| 3.7 | Xây dựng Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường   | Cục CNTT & DLTNMT                  | Các đơn vị có liên quan | Quý II/2020                              | Quyết định ban hành Quy chế của Bộ (bảo đảm các yêu cầu về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử)  |
| 3.8 | Tập huấn, đào tạo sử dụng, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của Bộ   | Cục CNTT & DLTNMT;<br>Văn phòng Bộ | Các đơn vị có TTHC      | Thường xuyên, hàng năm                   | Các hội nghị, lớp tập huấn trực tiếp, trực tuyến hướng dẫn sử dụng, khai thác các Hệ thống phần mềm   |

| TT       | Nội dung thực hiện   | Đơn vị chủ trì                      | Đơn vị phối hợp                          | Thời gian thực hiện    | Sản phẩm dự kiến hoàn thành  |
|----------|--|-------------------------------------|--|------------------------|--|
| 3.9      | Tổ chức tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tập trung, thống nhất   | Văn phòng Bộ;<br>Các đơn vị có TTHC | Cục CNTT & DLTNMT                        | Thường xuyên, hàng năm | Hồ sơ giải quyết TTHC được tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả bảo đảm thời hạn; thuận lợi cho tổ chức, cá nhân                              |
| <b>4</b> | <b>Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử</b>   |                                     |  |                        |  |
| 4.1      | Rà soát, xây dựng lộ trình số hoá kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực từ nay đến 31/12/2025  | Các đơn vị có TTHC;<br>Văn phòng Bộ | Cục CNTT & DLTNMT                        | Từ 2020 và Hàng năm    | Lộ trình hàng năm việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC   |
| 4.2      | Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân lưu trữ hồ sơ TTHC của Bộ và cung cấp bản sao điện tử  | Cục CNTT & DLTNMT;<br>Văn phòng Bộ  | Các đơn vị liên quan                     | 2020-2021              | Hệ thống CSDL lưu trữ hồ sơ TTHC phục vụ công tác kết nối, chia sẻ và cấp bản sao điện tử  |
| 4.3      | Số hóa các kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền của Bộ từ văn bản giấy sang văn bản điện tử và ký số trên bản điện tử; Cung cấp dịch vụ chia sẻ và xác thực thông tin về kết quả giải quyết TTHC của Bộ đối với:<br>- Cung cấp bản sao điện tử từ sổ gốc;<br>- Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. | Văn phòng Bộ;<br>Các đơn vị có TTHC | Cục CNTT & DLTNMT                        | 2020-2025              | Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC các lĩnh vực được số hoá, lưu trữ tại Kho quản lý dữ liệu điện tử phục vụ công tác tra cứu, chia sẻ, xác thực |
| <b>5</b> | <b>Quản lý, vận hành, định kỳ kiểm tra, khắc phục sự cố, rà soát, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ</b>   | Cục CNTT & DLTNMT                   | Văn phòng Bộ;<br>Các đơn vị có liên quan | Định kỳ, hàng năm      | Các hệ thống CNTT được vận hành thông suốt, hiệu quả; hoạt động tin cậy, liên tục, an toàn   |